

Số: 34/2021/QĐST- DS

Chư Prông, ngày 06 tháng 4 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 194/2020/TLST- DS ngày 11 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần C**; Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Người đại diện theo pháp luật: Ông **Lê Đức T** - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị; Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Hoàng Anh Q**- Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Gia Lai; Địa chỉ: Số 01 Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai. (Theo văn bản ủy quyền thường xuyên tham gia tố tụng số 266/UQ- HĐQT- NHCT18 ngày 16/3/2020).

- Bị đơn: Ông **Mai Văn Đ**, sinh năm 1981 cùng bà **Phạm Thị Minh Đ**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Thôn Ninh Hòa, xã Ia Bông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về số tiền nợ*: Tính đến ngày 29/3/2021 bà Phạm Thị Minh Đ và ông Mai Văn Đ thừa nhận còn nợ của Ngân hàng Thương mại cổ phần C, số tiền 163.253.259 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu hai trăm năm mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng) trong đó nợ gốc là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) và tiền nợ lãi tính đến ngày 29/3/2021 là 13.253.259 đồng (mười ba triệu hai trăm năm mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 29/3/2021).

2.2. Về phương thức và thời hạn thanh toán: Ngày 29/7/2021 (dương lịch) bà Phạm Thị Minh Đ và ông Mai Văn Đ có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C số tiền 163.253.259 đồng (một trăm sáu mươi ba triệu hai trăm năm mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng) Trong đó nợ gốc là 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng) và tiền nợ lãi tính đến ngày 29/3/2021 là 13.253.259 đồng (mười ba triệu hai trăm năm mươi ba nghìn hai trăm năm mươi chín đồng), chưa bao gồm lãi phát sinh từ sau ngày 29/3/2021).

Trường hợp bà Phạm Thị Minh Đ và ông Mai Văn Đ vi phạm mốc thời hạn trả nợ nói trên thì Ngân hàng Thương mại cổ phần C có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Prông xử lý tài sản đang thế chấp, theo:

- Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 258/HĐTC ngày 03/3/2015 được Công chứng viên Văn phòng công chứng Chư Prông, tỉnh Gia Lai, địa chỉ: 138 Hùng Vương, thị trấn Chư Prông, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai công chứng ngày 04/3/2015. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất các thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất thuộc thửa đất số: 25; tờ bản đồ số 28 tại làng La, xã Ia O, huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai. Diện tích 7434 m² đất, Đất đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 454162 được UBND huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai cấp ngày 31/12/2014.

Đề thu hồi nợ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày lập biên bản hoà giải thành (29/3/2021) bà Phạm Thị Minh Đ và ông Mai Văn Đ còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Ngân hàng Thương mại cổ phần C trả lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 454162 cho bà Phạm Thị Minh Đ và ông Mai Văn Đ sau khi bà Phạm Thị Minh Đ và ông Mai Văn Đ đã thanh toán tất cả các khoản nợ trên.

2.3. Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là $(163.253.259 \times 5\%) \times 50\% = 4.081.331$ đồng (bốn triệu không trăm tám mươi một nghìn ba trăm ba mươi một đồng).

Bị đơn bà Phạm Thị Minh Đ và ông Mai Văn Đ tự nguyện liên đới chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 4.081.331 đồng (bốn triệu không trăm tám mươi một nghìn ba trăm ba mươi một đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Gia Lai số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là: 3.903.058 đồng (ba triệu chín trăm lẻ ba nghìn không trăm năm mươi tám đồng) theo biên lai thu tiền số 0010651 ngày 09 tháng 11 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.4. *Về chi phí Tố tụng*: bà Phạm Thị Minh Đ và ông Mai Văn Đ thanh toán lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần C thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần C – Chi nhánh Gia Lai, số tiền là 3.000.000đ (ba triệu đồng) tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Khả Thế